

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Phú Oanh

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê Mộng Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 285/2022/TLST-DS ngày 09/11/2022 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 180/2023/QĐST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Thanh V, sinh năm 1962

Địa chỉ: Số 146/40 đường S, Phường S1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
(có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Yêu cầu tuyên bố mất tích Ông N, sinh năm 1951

Địa chỉ: số 193/16 đường K, Phường 12 (nay là Phường S), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông B, sinh năm 1947 (có mặt)

- Bà M, sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: số 146/40 đường S, Phường S1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà C, sinh năm 1948

Địa chỉ: số 146/31 đường S, Phường S1, Quận C, Tp. Hồ Chí Minh.

- Bà L, sinh năm 1954

Địa chỉ: số 74 đường H, Phường T, Quận E, Tp. Hồ Chí Minh.

- Bà C1, sinh năm 1958

Địa chỉ: số 231/83/22/38 đường T, Phường I, Quận E, Tp. Hồ Chí Minh.

(các bà M, C, L, C1 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 21/10/2022, bản tự khai và biên ghi nhận ý kiến Bà Thanh V trình bày:

Ba mẹ bà là ông T, sinh năm 1917 mất năm 2005 và bà A sinh năm 1921 mất năm 2000. Gia đình có 07 anh chị em gồm: ông B, sinh năm 1947; bà C, sinh năm 1948; ông N, sinh năm 1951; bà L, sinh năm 1954; bà M, sinh năm 1956; bà V, sinh năm 1962 và bà C1, sinh năm 1958. Khi ba mẹ qua đời thì ông bà không để lại di chúc, hiện nay gia đình các anh chị em đang tiến hành kê khai di sản thừa kế của ông bà để làm giấy tờ đối với căn nhà số 146/40 đường S, Phường S1, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình tiến hành thủ tục kê khai nhà phải có mặt của tất cả các anh chị em trong gia đình. Tuy nhiên Ông N đã vượt biên từ ngày 03/11/1986 đến nay gia đình không liên lạc được, trước khi biệt tích ông N cư trú tại 193/16 đường K, Phường 12 (nay là Phường S), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Trước đây ông N có lập gia đình với bà Thị C2 và có một người con là N1, bà C2 cùng con bán nhà và hiện đang cư trú ở đâu gia đình không biết, vì trước khi ông N vượt biên đã ly hôn với bà C2, sau đó ông N mới đi vượt biên. Do đó để gia đình có điều kiện thuận lợi trong việc khai di sản thừa kế của ba mẹ, bà V đề nghị Tòa án tuyên bố ông N mất tích. Mặc dù thời gian biệt tích của ông N đã lâu, nhưng gia đình không muốn yêu cầu tuyên bố ông N đã chết vì anh chị em cũng hy vọng một ngày nào đó ông N sẽ trở về đoàn tụ với gia đình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: các Bà C, M, L và C1 cùng trình bày, thống nhất với nội dung của bà V trình bày và đề nghị Tòa án tuyên bố Ông N mất tích.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông B: Tại phiên họp ông B trình bày, theo ông được biết, sau khi ông N đi vượt biên thì định cư tại nước Mỹ. Tuy nhiên, ông không biết được địa chỉ cụ thể của ông N sinh sống tại Mỹ nên không cung cấp được cho Tòa án. Vì vậy ông không đồng ý với yêu cầu tuyên bố ông N mất tích của bà V và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp Thẩm phán, thư ký đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của Bà Thanh V về việc tuyên bố một người mất tích đối với Ông N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà Thanh V có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với Ông N, sinh năm 1951, địa chỉ cư trú cuối cùng 193/16 đường K, Phường 12 (nay là Phường S), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của Bà Thanh V thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Bà Thanh V cùng các Bà C, M, L và C1 có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết việc dân sự, vì vậy Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự trên, là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu:

[2.1] Căn cứ trích lục Quyết định dân sự số 359/SY-TAQ3 ngày 31/7/2023 công nhận thuận tình ly hôn giữa Ông N và bà C2. Vì vậy ông N và bà V không có quan hệ vợ chồng.

[2.2] Căn cứ giấy thế vì khai sinh cho N số 377, ngày 23/02/1974 của Tòa hòa giải Sài Gòn thể hiện Ông N là con của ông T và bà A. Căn cứ giấy khai sinh số 2372 ngày 13/6/1962 thể hiện Bà Thanh V là con của ông T và bà A. Vì vậy Ông N và Bà Thanh V là anh em ruột. Căn cứ Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 68 Bộ luật dân sự thì Bà Thanh V có quyền tuyên bố một người mất tích đối với Ông N.

[2.3] Căn cứ xác nhận cư trú của Công an Phường S, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung *“Ông N, Sn:1951 có HKTT tại 193/16 đường K, P.VTSQ3 từ ngày 01/10/1976 đến ngày 03/11/1986 thì xóa đăng ký thường trú, lý do: vượt biên. Hiện nay tại địa chỉ 193/16 đường K, P.VTSQ3 không có công dân như trên thực tế cư ngụ”*. Căn cứ nội dung xác nhận trên có đủ cơ sở xác định Ông N có nơi cư trú cuối cùng tại: 193/16 đường K, Phường 12 (nay là Phường S), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh và đã đi khỏi địa phương từ ngày 03/11/1986 cho đến nay không có tin tức.

[2.4] Căn cứ xác minh thông tin xuất nhập cảnh của Ông N sinh năm 1951, tại địa chỉ 193/16 đường K, Phường 12 (nay là Phường S), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra hiện không có thông tin cấp hộ chiếu và xuất nhập cảnh của đương sự.

[2.5] Sau khi Tòa án thụ lý vụ việc, người yêu cầu đã thực hiện thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo Quyết định số 28/2023/QĐ-TA ngày 15/02/2023 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 3 đã đăng thông tin tìm kiếm trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đăng trên đài phát thanh và báo trung ương. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức của Ông N.

[2.6] Theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự:

“Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.”

[2.7] Từ những căn cứ nêu trên và các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để xác định: Ông N biệt tích từ năm 1986, nơi cư trú cuối cùng của ông N tại số 193/16 đường K, Phường 12 (nay là Phường S), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm bà V nộp đơn yêu cầu thì ông N đã biệt tích trên 02 năm. Vì vậy xét yêu cầu của Bà Thanh V là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về xác định ngày mất tích của Ông N. Căn cứ xác nhận của Công an Phường Võ Thị Sáu, Quận 3 xác nhận xóa hộ khẩu thường trú của ông N từ ngày 03/11/1986, ông N biệt tích từ đó cho đến nay và theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự quy định: *“Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó....”*. Nghĩa là thời hạn 02 năm được tính từ ngày 03/11/1986, nên ngày ông N mất tích được xác định là ngày 03/11/1988.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Thanh V có đơn xin miễn tạm ứng và thuộc trường hợp được miễn lệ phí theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 365, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc “Tuyên bố một người mất tích” của Bà Thanh V.

Tuyên bố: Ông N, sinh 1951, nơi cư trú cuối cùng tại số 193/16 đường K, Phường 12 (nay là Phường S), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã mất tích. Ngày mất tích của Ông N được xác định là ngày 03/11/1988.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Thanh V không phải chịu lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông B có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ban hành quyết định; Bà Thanh V cùng các Bà C, M, L và C1 có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định./.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu
- VKSND Quận 3;
- TAND Tp.HCM;
- UBND P.VTS, Quận 3, Tp.HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trương Phú Oanh